TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **36**/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 25-4-2024
V/v *"Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Thật**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trương Tha**

Ông **Nguyễn Chung**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bích** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N tham gia phiên tòa: Bà **Cao Thị Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 798/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023, về việc *"Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/3/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2024/QĐST-HNGĐ ngày 08/4/2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị Kim Ng**, sinh năm 1998

Nơi cư trú: thôn Hội Phú Bắc 1, xã Ph, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn Kh**, sinh năm 1993

Nơi cư trú: thôn Hội Điền, xã Ph, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Lê Thị Kim Ng trình bày:* Bà và ông Nguyễn Văn Kh tự nguyện chung sống, đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã Ph, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do không hợp tính tình, cãi nhau nhiều lần, ông Kh sống không có trách nhiệm với vợ con nên vợ chồng đã không còn chung sống với nhau. Bà Ng không còn tình cảm với ông Kh nên yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn với ông Kh.

Về con chung: bà Ng và ông Kh có 02 con chung Nguyễn Hoàng Anh Kh1, sinh ngày 15/6/2017 và Nguyễn Hoàng Anh Th, sinh ngày 30/11/2020. Bà Ng yêu

cầu trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung đến tuổi thành niên; bà không yêu cầu ông Kh cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Ng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

** Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Kh được Toà án triệu trập hợp lệ nhưng vắng mặt nên không trình bày ý kiến.*

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N tại phiên tòa sơ thẩm:*

Về chấp hành pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân và nguyên đơn đã chấp hành đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc: bà Lê Thị Kim Ng được ly hôn với ông Nguyễn Văn Kh. Về con chung: giao 02 con chung Nguyễn Hoàng Anh Kh1, sinh ngày 15/6/2017 và Nguyễn Hoàng Anh Th, sinh ngày 30/11/2020 cho bà Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên. Bà Ng không yêu cầu ông Kh cấp dưỡng nuôi 02 con chung nên không xem xét. Về tài sản chung và nợ chung: bà Ng không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Bà Lê Thị Kim Ng phải nộp án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Lê Thị Kim Ng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Nguyễn Văn Kh được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn. Nguyên đơn yêu cầu giải quyết ly hôn đối với bị đơn cư trú tại thôn Hội Điền, xã Ph, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà nên căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thị xã Ninh Hoà.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Lê Thị Kim Ng và ông Nguyễn Văn Kh tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã Ph, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 17 cấp ngày 24/4/2017 vì vậy Hội đồng xét xử xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân, cuộc sống vợ chồng bà Ng, ông Kh không hạnh phúc, thường cãi nhau nhiều lần nên bà Ng, ông Kh đã không sống chung với nhau, không ai quan tâm nhau. Tại phiên toà nguyên đơn vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt đề nghị giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn ông Kh được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt là không thể hiện sự thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng nên Hội đồng xét xử xác định hôn nhân giữa bà Ng và ông Kh không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Ng yêu cầu ly hôn ông Kh là có căn cứ.

[3] Về con chung: Bà Ng và ông Kh có 02 con chung Nguyễn Hoàng Anh Kh1, sinh ngày 15/6/2017 và Nguyễn Hoàng Anh Th, sinh ngày 30/11/2020. Xét thấy 02 con chung đang do bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng, để đảm bảo tính ổn định trong đời sống và học tập cho các con chung nên Hội đồng xét xử cần thiết giao 02 con chung cho bà Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên. Về cấp dưỡng nuôi con chung: bà Ng không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ng không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bà Ng phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Lê Thị Kim Ng được ly hôn với ông Nguyễn Văn Kh.

- *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:* Giao 02 con chung Nguyễn Hoàng Anh Kh1, sinh ngày 15/6/2017 và Nguyễn Hoàng Anh Th, sinh ngày 30/11/2020 cho bà Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên. Bà Ng không yêu cầu ông Kh cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Bà Ng không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Bà Lê Thị Kim Ng phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2022/0001686 ngày 21/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hánh án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- UBND xã Ph, GCNKH số 17 ngày 24/4/2017;
- CCTHADS thị xã N;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Trần Minh Thật